

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG**

**TRẦN THỊ CÚC**

**RÈN LUYỆN KỸ NĂNG CA HÁT  
CHO HỌC SINH LỚP 8 TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ  
TÔ HIỆU, BÌNH GIA, LẠNG SƠN**

**TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ  
LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC ÂM NHẠC  
Khóa 9 (2017 - 2019)**

**Hà Nội, 2019**

**CÔNG TRÌNH ĐÃ ĐƯỢC HOÀN THÀNH  
TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG**

***Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS Nguyễn Thị Tố Mai***

Luận văn được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận văn thạc sĩ  
tại trường ĐHSP Nghệ thuật Trung ương  
Vào ngày      tháng      năm 2019

***Có thể tìm hiểu luận văn tại:***

**Thư viện Trường ĐHSP Nghệ thuật Trung ương**

## MỞ ĐẦU

### 1. Lý do chọn đề tài

Trong những năm gần đây, ở nước ta, tác động của giao lưu văn hóa đã thay đổi nhiều mặt trong đời sống âm nhạc của thanh thiếu niên. Bên cạnh những mặt tích cực của hoạt động âm nhạc trong nâng cao hiểu biết, góp phần cho con người được giải trí, thư giãn... thì cũng có những mặt ảnh hưởng nhất định về thẩm mỹ đối với lứa tuổi HS khi mà trong xã hội có rất nhiều loại nhạc khác nhau, trong đó có cả những loại nhạc không lành mạnh. Vì vậy, giáo dục âm nhạc trong nhà trường phổ thông là rất cần thiết, khẳng định rõ vai trò của âm nhạc nói chung và vai trò của ca hát nói riêng trong quá trình hình thành và phát triển nhân cách HS.

Chương trình âm nhạc ở trường phổ thông nói chung và THCS nói riêng góp phần quan trọng vào quá trình hình thành và phát triển nhân cách cho HS. Hoạt động âm nhạc trong trường không chỉ đáp ứng nhu cầu ca hát mà còn thông qua đó cung cấp cho HS những hiểu biết về nghệ thuật âm nhạc, xây dựng nền tảng thị hiếu trong sáng lành mạnh, giáo dục HS tình yêu gia đình, quê hương đất nước, giáo dục truyền thống...

Học hát là một phân môn được đa số HS yêu thích trong chương trình môn Âm nhạc ở trường phổ thông. Ở bậc THCS, việc dạy hát thường theo trình tự: khởi động giọng, tìm hiểu bài hát, nghe hát mẫu, tập hát từng câu, hát toàn bài... nhằm để học sinh hát đúng giai điệu và thuộc bài hát. Bên cạnh đó, một vấn đề khá quan trọng của phân môn Học hát là yêu cầu rèn luyện kỹ năng để các em có thể thể hiện tốt bài hát về âm thanh và hát có nhạc cảm... Thực tế cho thấy hiện nay, việc dạy hát ở các trường THCS đã đạt được mục tiêu cơ bản là giúp cho HS hát được bài hát, nâng cao nhận thức thẩm mỹ, biết cảm thụ hơn, qua học hát tăng sự linh hoạt, tự tin hơn... Tuy nhiên, vấn đề rèn luyện để HS biết cách hát, hát cho hay thì vẫn chỉ ở mức khiêm tốn.

Là người sinh ra và lớn lên ở huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn, được học và tốt nghiệp ngành ĐHSP Âm nhạc, tôi đã từng được học tập và có thời gian dạy môn Âm nhạc ở Trường THCS Tô Hiệu huyện Bình Gia tỉnh Lạng Sơn, qua việc khảo sát thực tế việc dạy và học âm nhạc tại tôi nhận thấy, việc dạy học môn Âm nhạc nói chung và dạy Học hát nói riêng đã đạt được những kết quả khả quan, HS yêu thích môn học, nhất là các giờ học hát, hứng khởi khi học hát,

biết hát kết hợp vận động, chú ý tới tình cảm bài hát... Những điều đó đã giúp các em nâng cao hơn khả năng ca hát, ngoài ra còn tự tin hơn, mạnh dạn hơn, hòa mình vào các hoạt động tập thể, năng động hơn trong cuộc sống. Tuy nhiên, bên cạnh đó vẫn còn có những vấn đề bất cập trong dạy học hát, nhất là ở các lớp 8, lớp 9, đa số các bài hát tương đối khó, có một số bài hát có âm vực khá rộng, song do các em (HS nữ) chủ yếu hát bằng giọng tự nhiên, hát giọng cổ nên không thể lên được nốt cao hoặc có tình trạng hát không chính xác nốt cao, ngửa cổ lên hát hoặc hát thật to như gào. Đa số GV thường xử lý bằng cách hạ giọng của bài xuống thấp hoặc rất thấp để học sinh có thể lên được song kết quả là bài hát bị rất tối, mờ, kém hấp dẫn. Nguyên nhân của tình trạng trên là do giáo viên chú ý nhiều đến dạy HS thuộc bài hát, hát đúng giai điệu mà ít chú ý tới cách hát sao cho âm thanh đẹp hơn.

Xuất phát từ thực trạng trên, với mong muốn nâng cao khả năng ca hát cho học sinh, chúng tôi chọn nghiên cứu: ***“Rèn luyện kỹ năng ca hát cho học sinh lớp 8 Trường Trung học cơ sở Tô Hiệu, Bình Gia, Lạng Sơn”*** làm đề tài cho luận văn tốt nghiệp Cao học chuyên ngành Lý luận và Phương pháp dạy học Âm nhạc.

## **2. Lịch sử nghiên cứu**

Nghiên cứu về vấn đề liên quan đến dạy học hát có những công trình nghiên cứu sau:

Nguyễn Trung Kiên (1982), *Phương pháp học hát*, Nxb Văn hóa, Hà Nội. Công trình nghiên cứu về các phương pháp rèn luyện kỹ thuật thanh nhạc, từ cơ bản đến phức tạp, từ đó vận dụng các kỹ thuật vào các tác phẩm cụ thể và hiệu quả nhất.

Hồ Mộ La (2005), *Phương pháp dạy học thanh nhạc*, Nxb Từ điển Bách khoa, Hà Nội. Cuốn sách đã giúp chúng ta có cái nhìn toàn diện về cơ chế phát âm, phương pháp rèn luyện các kỹ thuật, kỹ xảo thanh nhạc, vận dụng kỹ thuật thanh nhạc vào ngôn ngữ tiếng Việt, cách xử lý tác phẩm.

Trần Thị Ngọc Lan (2010), *Nâng cao chất lượng đào tạo hát tiếng Việt*, Luận án Tiến sĩ Nghệ thuật học chuyên ngành Thanh nhạc, Học viện Âm nhạc Quốc Gia, Việt Nam. Là một công trình nghiên cứu về các biện pháp dạy học thanh nhạc với các bài hát tiếng Việt Nam. Luận án đi sâu vào phương pháp thể hiện, phát âm sao cho tròn vành rõ chữ, phù hợp với quy luật, tiếng nói của người Việt Nam.

Về phương pháp dạy học âm nhạc cho bậc THCS và cho đào tạo GV dạy âm nhạc bậc THCS có những công trình nghiên cứu của các tác giả sau:

Hoàng Long, Hoàng Lâm (2005), *Phương pháp dạy học âm nhạc*, Nxb Đại học sư phạm, Hà Nội [30]. Công trình nghiên cứu về phương pháp dạy học Âm nhạc ở Trường THCS, đưa ra các bước tiến hành dạy học môn Âm nhạc.

Bùi Anh Tú, Nguyễn Hải Châu, Hoàng Long, Lê Anh Tuấn (2009), *Hướng dẫn thực hiện chuẩn kiến thức, kỹ năng môn Âm nhạc Trung học cơ sở*, Nxb Giáo dục, Hà Nội [52]. Công trình nghiên cứu theo hướng chi tiết các yêu cầu cơ bản của chuẩn kiến thức, kỹ năng bằng các nội dung chọn lọc trong sách giáo khoa, tạo điều kiện cho giáo viên và học sinh thực hiện trong quá trình giảng dạy.

Lê Anh Tuấn (2010), *Phương pháp dạy học ở trường Tiểu học và Trung học cơ sở*, Nxb Đại học Sư phạm, Hà Nội [53]. Ở cuốn sách này tác giả đã nghiên cứu về các vấn đề lý luận và thực hành của quá trình dạy học môn Âm nhạc ở trường tiểu học và trung học cơ sở.

Nguyễn Thị Tố Mai (chủ biên, 2018), *Học Âm nhạc theo định hướng phát triển năng lực, các lớp 6,7,8,9*, Nxb Giáo dục Việt Nam, Hà Nội [33]. Đây là các sách viết cho học sinh học môn Âm nhạc bậc THCS với 4 lớp 6, 7, 8 và 9. Ở các sách này, ngoài các nội dung kiến thức theo các phân môn Học hát, Tập đọc nhạc, Nhạc lý, Thường thức âm nhạc còn có hướng dẫn tổ chức các hoạt động và gợi ý PPDH ngay trong sách cho HS theo định hướng phát triển năng lực là định hướng chương trình mới của Bộ Giáo dục Đào tạo.

Nguyễn Thị Tố Mai (chủ biên, 2018), *Dạy Âm nhạc theo định hướng phát triển năng lực, các lớp 6,7,8,9*, Nxb Giáo dục Việt Nam, Hà Nội [34]. Đây là các sách viết cho GV để hướng dẫn cách dạy sách HS với học môn Âm nhạc bậc THCS cho các lớp 6, 7, 8 và 9. Ở các sách này, phần tổ chức hoạt động và PPDH được hướng dẫn và gợi ý kỹ lưỡng theo hướng phát triển năng lực cho HS.

Bên cạnh đó còn có một số đề tài Thạc sĩ nghiên cứu về dạy học Âm nhạc cho học sinh THCS như:

*Dạy học phân môn hát tại Trường Trung học cơ sở An Khánh - Hoài Đức - Hà Nội*, Luận văn Thạc sĩ Lý luận và Phương pháp dạy học Âm nhạc Trường ĐHSP Nghệ thuật TW của Nguyễn Thị Thu Thủy, năm 2015

*Ca khúc thiếu nhi của nhạc sĩ Phong Nhã với chương trình giáo dục âm nhạc Tiểu học và Trung học cơ sở*, Luận văn thạc sĩ chuyên ngành Lý luận và Phương pháp dạy học Âm nhạc Trường ĐHSP Nghệ thuật TW của Nguyễn Lệ Chi, năm 2012 – 2014.

*Ca khúc trong chương trình dạy học âm nhạc bậc THCS*, Luận văn Thạc sĩ Lý luận và Phương pháp dạy học Âm nhạc Trường ĐHSP Nghệ thuật TW của Vũ Thị Phong Lan, năm 2017.

Theo vốn hiểu biết của người nghiên cứu cho đến nay, chưa có đề tài nào nghiên cứu về rèn luyện kỹ năng ca hát cho HS lớp 8 Trường THCS Tô Hiệu, Bình Gia, Lạng Sơn.

### **3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu**

#### **3.1. Mục đích nghiên cứu**

Trên cơ sở nghiên cứu về vai trò ca hát với HS THCS, tìm hiểu thực trạng việc dạy và học môn Âm nhạc, đặc biệt là phân môn Học hát, đề tài đưa ra một số biện pháp rèn luyện kỹ năng ca hát cho HS khối lớp 8 Trường THCS Tô Hiệu, Bình Gia, Lạng Sơn nhằm nâng cao chất lượng dạy học môn Âm nhạc nói chung và phát triển kỹ năng ca hát cho HS nói riêng.

#### **3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu**

- Nghiên cứu các khái niệm thuật ngữ liên quan, vai trò của ca hát đối với HS THCS làm cơ sở lý luận cho đề tài

- Khảo sát tình hình dạy và học hát cho khối lớp 8 tại Trường THCS Tô Hiệu, Bình Gia, Lạng Sơn, từ đó để đánh giá những ưu điểm và những bất cập làm cơ sở thực tiễn cho đề tài.

- Đề xuất một số biện pháp rèn luyện kỹ năng ca hát cho HS khối lớp 8 Trường THCS Tô Hiệu, Bình Gia tỉnh Lạng Sơn.

### **4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

#### **4.1. Đối tượng nghiên cứu**

Các biện pháp rèn luyện kỹ năng ca hát cho HS lớp 8 Trường THCS Tô Hiệu, Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn.

#### **4.2. Phạm vi nghiên cứu**

Địa điểm nghiên cứu: Trường THCS Tô Hiệu, Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn.

Thời gian nghiên cứu: từ tháng 9 - 2017 đến tháng 6 - 2019.

Quy mô: Đề tài được nghiên cứu cho phân môn Học hát khối lớp 8 bậc THCS.

Đề tài hướng vào nghiên cứu cho khối lớp 8 bởi những bài hát trong chương trình có độ khó hơn về tâm cỡ, kỹ thuật thể hiện...

so với các lớp 6, lớp 7; phù hợp để trình bày những đề xuất như cách hát chuyển giọng cho HS nữ, cách thể hiện liên quan đến một số kỹ thuật như hát liền tiếng, hát ngắt...

### **5. Phương pháp nghiên cứu**

Để tiến hành thực hiện được đề tài này trong quá trình nghiên cứu chúng tôi đã chọn và sử dụng các phương pháp chủ yếu sau:

Nhóm phương pháp nghiên cứu lý thuyết: Đọc và nghiên cứu tài liệu có liên quan nói về phương pháp dạy học âm nhạc, phương pháp dạy học hát, nhạc lý cơ bản... sau đó phân tích, tổng hợp, so sánh, tổng kết kinh nghiệm.

Nhóm phương pháp nghiên cứu thực tiễn: Tiến hành điều tra quan sát tìm hiểu, dự giờ các tiết dạy của đồng nghiệp, trao đổi với GV âm nhạc, ghi âm, chụp hình, quay video... để đánh giá thực trạng việc dạy học hát ở Trường THCS Tô Hiệu. Bên cạnh đó, sử dụng phương pháp thực nghiệm sư phạm để phân tích kết quả để vận dụng các giải pháp đổi mới vào việc giảng dạy thực tế.

### **6. Những đóng góp của luận văn**

Nếu kết quả nghiên cứu của đề tài được công nhận sẽ góp phần nâng cao chất lượng dạy học hát cho khối lớp 8 tại trường THCS Tô Hiệu, Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn, nhất là ở các phương diện rèn luyện một số kỹ thuật hát cơ bản cho HS như tư thế, hơi thở, khẩu hình, hát liền tiếng, ngắt tiếng...; kỹ năng gõ đệm, hát diễn cảm...

Sản phẩm nghiên cứu của đề tài có thể làm tài liệu tham khảo cho GV âm nhạc THCS, đồng thời góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục của hoạt động dạy học hát trong Trường THCS hiện nay.

### **7. Bố cục luận văn**

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận, Tài liệu Tham khảo và Phụ lục, nội dung chính của Luận văn gồm 2 chương:

Chương 1: Cơ sở lý luận và thực tiễn

Chương 2: Biện pháp rèn luyện kỹ năng ca hát cho học sinh

lớp 8

## **Chương 1**

### **CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN**

#### **1.1. Một số khái niệm**

##### **1.1.1. Ca hát**

Ca hát là một nhu cầu hoạt động giải trí và gắn liền với sự tồn tại, phát triển của con người. Ca hát giúp cho đời sống tinh thần con người trở nên phong phú, bồi đắp tình yêu quê hương đất nước, yêu đồng loại và trân trọng những điều tốt đẹp trong cuộc sống. Hát không chỉ đơn thuần là làm cho bài hát được vang lên đúng cao độ, trường độ, tiết tấu... mà thông qua tiếng hát, người hát chuyển tải nội dung, hình tượng âm nhạc trong bài hát đến người nghe. Cùng một bài hát, mỗi người có cách thể hiện khác nhau, tùy thuộc vào nhiều yếu tố như chất giọng, kỹ thuật hát, năng lực cảm thụ bài hát... từ đó cũng mang lại cho người nghe sự nhận thức và xúc cảm thẩm mỹ khác nhau.

##### **1.1.2. Kỹ năng và kỹ thuật hát**

Kỹ năng là những thao tác đảm bảo cho người ta có năng lực hoàn thành công việc nào đó với một chất lượng cần thiết, được hình thành qua quá trình rèn luyện.

Kỹ năng hát là những thao tác thực hiện đảm bảo cho người hát có năng lực hoàn thành hành động hát với một chất lượng cần thiết, những thao tác đó được hình thành trên cơ sở vận dụng những kiến thức đã tiếp thu qua quá trình rèn luyện thực hành ca hát

##### **1.1.2.2. Kỹ thuật hát**

Kỹ thuật hát là tổng thể những phương pháp, phương thức sử dụng trong lĩnh vực hoạt động ca hát. Trong các công trình viết về ca hát hay thanh nhạc, các nhà nghiên cứu đều thống nhất kỹ thuật hát bao gồm các vấn đề như tư thế, hơi thở, khẩu hình, hát liền tiếng, nảy tiếng, hát nhấn, hát luyện, láy, hát to-nhỏ, hát nhanh...

##### **1.1.3. Rèn luyện và rèn luyện kỹ năng**

##### **1.1.3.1. Rèn luyện**

Rèn luyện là quá trình luyện tập để đạt tới phẩm chất hay trình độ vững vàng, thông thạo cho một hoạt động nào đó.

##### **1.1.3.2. Rèn luyện kỹ năng**

Rèn luyện kỹ năng hoạt động âm nhạc là quá trình tập luyện các thao tác/hoạt động âm nhạc như hát, đọc nhạc, chơi đàn, chỉ huy...trong một thời gian nhất định và thực hành những hoạt động đó một cách vững vàng. Mỗi môn học âm nhạc đều có những kỹ năng



mang tính đặc trưng riêng. Ví dụ: người học hát thì cần có kỹ năng luyện thanh, kỹ thuật hát liền tiếng, ngắt tiếng..., đối với nhạc cụ cần kỹ năng luyện ngón, diễn tấu, thị tấu một bản nhạc.

#### **1.1.4. Phương pháp và phương pháp dạy phân môn Học hát cho học sinh Trung học cơ sở**

##### **1.1.4.1. Phương pháp**

Phương pháp là cách thức để chủ thể hoạt động hoàn thành công việc nào đó một cách có hiệu quả.

##### **1.1.4.2. Dạy học**

Giáo dục là một hoạt động có ý thức của con người nhằm mục đích phát triển con người và phát triển xã hội, là quá trình tác động có mục đích, có tổ chức, kế hoạch, phương pháp... Dạy học là con đường, là phương tiện cơ bản nhằm thực hiện nhiệm vụ giáo dục.

Dạy học là một hình thức tổ chức dưới sự điều khiển có mục đích, định hướng của người dạy, giúp cho người học chiếm lĩnh được hệ thống tri thức, để phát triển năng lực tư duy, năng lực hành động và phẩm chất cá nhân.

##### **1.1.4.3. Phương pháp dạy học hát**

- *Phương pháp dạy học*

PPDH đóng vai trò quan trọng của quá trình dạy học, quyết định đến chất lượng dạy học.

- *Phương pháp dạy học hát*

Vận dụng những quan điểm, khái niệm trên về PPDH, chúng tôi hiểu khái niệm về PPDH hát là tổ hợp các cách thức phối hợp hoạt động chung của GV và HS, là hệ thống những hành động có mục đích của GV nhằm tổ chức hoạt động cho người học để hình thành, phát triển các kỹ năng hát, biểu diễn...

#### **1.2. Vai trò của dạy học hát đối với học sinh trung học cơ sở**

##### **1.2.1. Giáo dục thẩm mỹ**

Giáo dục thẩm mỹ cho lứa tuổi THCS là giúp học sinh tiếp xúc, gợi lòng say mê và hứng thú, biết thưởng thức và tiếp thu cái đẹp trong đời sống hàng ngày. Khi thể hiện một bài hát hoặc nghe một bản nhạc đồng thời HS có thể cảm nhận được tính chất của bài hát hay tình cảm của bản nhạc đó. Dạy học âm nhạc nói chung, ca hát nói riêng mang lại cho HS những xúc cảm thẩm mỹ đúng đắn, trong sáng, giúp HS phát triển, cảm thụ và lĩnh hội được những cái đẹp trong nghệ thuật, trong tự nhiên, trong các mối quan hệ xã hội.

### **1.2.2. Giáo dục đạo đức**

Khái niệm giáo dục đạo đức đối với HS được hiểu là những biểu hiện bằng hành động trong khi tương tác với con người và các sự vật, hiện tượng xung quanh. Những bài hát ở bậc THCS luôn chứa đựng nội dung giáo dục đạo đức rất cụ thể. Khi được học hát, HS tiếp nhận các tiêu chí, chuẩn mực đạo đức như tình yêu quê hương đất nước, tình bạn, ý thức học tập, tinh thần đoàn kết... qua thông điệp mà bài hát mang lại.

### **1.2.3. Phát triển năng lực ca hát**

Ta thường nói tới vai trò của giáo dục âm nhạc nói chung, ca hát nói riêng trong việc giáo dục thẩm mỹ, giáo dục đạo đức, hoàn thiện nhân cách, góp phần giải trí, phát triển thể chất... mà ít thấy ai nói tới tác dụng nâng cao năng lực hát, năng lực thực hành và hiểu biết âm nhạc của việc giáo dục âm nhạc. Phải khẳng định đây là một vai trò chính yếu của việc dạy hát. Mặc dù dạy âm nhạc, dạy hát ở trường phổ thông chỉ là hết sức sơ giản nhưng đã cung cấp cho HS những kiến thức cơ bản nhất, có một trình độ nhất định, hiểu biết nào đó về âm nhạc, về ca hát, từ đó kích thích tiềm năng nghệ thuật của các em, tạo điều kiện cho các em được bộc lộ năng khiếu của mình...

### **1.2.4. Góp phần phát triển trí tuệ**

Âm nhạc là loại hình nghệ thuật mang tính thời gian nên đòi hỏi khả năng tập trung chú ý cao. Để thuộc giai điệu của bài hát, nếu không chú ý, không thể nắm bắt vì giai điệu đã chuyển động đi mất rồi. Quá trình nghe nhạc, học hát sẽ rèn luyện cho HS thói quen tập trung chú ý cao, dần tiến đến hình thành năng lực. Thông qua các hoạt động ca hát, HS phải nhớ giai điệu, nhớ sự lặp lại của ca từ, của từng câu hát hay những chỗ lên cao, xuống thấp trong bài. Sự tích cực tập trung chú ý trong mỗi giờ học hát sẽ đóng vai trò quan trọng đối với việc củng cố và phát triển trí nhớ.

### **1.2.5. Góp phần phát triển thể chất**

Những hoạt động diễn ra trong quá trình học ca hát đều có tác dụng góp phần làm cho HS phát triển về thể chất. Khi nghe hát, mối liên hệ giữa khả năng nghe và cách cảm thụ bài hát sẽ được phát triển trong một chừng mực nhất định, giúp cho thính giác của HS nhạy bén hơn. Các hoạt động phát ra âm thanh của tiếng hát, thở sâu, lấy hơi giúp phát triển cơ quan phát âm như họng, thanh quản, phổi...

### **1.2.6. Giải trí**

Có thể nói, ca hát là một phương tiện giúp cho con người giải trí, giảm bớt căng thẳng, mệt mỏi. Sau những ngày, những tuần lao động, làm việc vất vả, con người thường có nhu cầu được nghỉ ngơi, thư giãn ở đâu đó. Có những người chọn đến các câu lạc bộ để hát, nghe nhạc, nhảy múa với những bản nhạc sôi động và những căng thẳng được trút bỏ, về nhà họ ngủ một giấc ngon lành để ngày mai lại tiếp tục công việc một cách hiệu quả.

### **1.3. Thực trạng dạy phân môn Học hát cho học sinh lớp 8 tại Trường Trung học cơ sở Tô Hiệu, huyện Bình Gia, Lạng Sơn**

#### **1.3.1. Khái quát về trường**

##### *1.3.1.1. Một số nét chung*

Căn cứ vào *Phương hướng chiến lược, xây dựng, phát triển nhà trường giai đoạn 2015- 2020 và định hướng đến 2030* của Trường THCS Tô Hiệu [51], qua khảo sát, tìm hiểu và trao đổi với những cán bộ, GV có liên quan, xin giới thiệu tóm tắt một số nét về trường như sau:

Trường cấp II Tô Hiệu là đơn vị được “thành lập từ năm 1967” [51] sau đó trở thành trường PTTH xã Tô Hiệu, đến “ngày 28 tháng 8 năm 1990 được tách ra thành trường THCS Tô Hiệu và trường TH Tô Hiệu” [51], đóng trên địa bàn xã Tô Hiệu, thị trấn Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn. Học sinh của nhà trường đa số sinh sống trên địa bàn xã Tô Hiệu và xung quanh thị trấn, gồm có 3 dân tộc Tày, Nùng, Kinh.

##### *1.3.1.2. Cơ sở vật chất*

Trước đây cơ sở vật chất của trường tương đối thiếu thốn, vài năm gần đây cơ sở vật chất của trường đã tương đối tốt hơn rất nhiều, trước đây trường chưa đủ phòng học, phòng làm việc, chưa có phòng học chuyên biệt, thiết bị dạy học xuống cấp và thiếu đồng bộ việc đó cũng ảnh hưởng tới chất lượng dạy học âm nhạc đáng kể. Hiện tại, trường đang được xây dựng lại và gần hoàn thiện trong năm 2019 vì thế có nhiều lớp học, phòng học khang trang sạch đẹp hơn. Hiện tại trường có 3 tòa nhà với 12 phòng học, các phòng học được trang bị bảng chống lóa, hệ thống ánh sáng đảm bảo yêu cầu. Phòng chức năng có 8 phòng học bộ môn trong đó có 01 phòng dành cho học môn Âm nhạc. Thư viện của trường có diện tích 61m<sup>2</sup> với gần 2000 đầu sách để GV và HS có thể đến đọc và tìm tài liệu.

##### *1.3.1.3. Đội ngũ giáo viên*

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đầy đủ về số lượng và cơ cấu, đoàn kết, nhiệt tình, năng động, có tinh thần trách

nhiệm cao, yêu nghề gắn bó với nhà trường, tích cực học hỏi đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá, hầu hết các GV, nhân viên đều có có năng lực chuyên môn đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục, được đào tạo chính quy, có năng lực trong công tác, thường xuyên được bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ.

### **1.3.2. Đặc điểm khả năng ca hát của học sinh khối lớp 8**

#### **1.3.2.1. Đặc điểm tâm sinh lý**

Khi học hát thì tâm sinh lý lứa tuổi và năng lực ca hát có ảnh hưởng rất lớn đến khả năng tiếp nhận và thể hiện của mỗi cá nhân HS. Việc tìm hiểu đặc điểm tâm lý, nhận thức và năng lực âm nhạc của HS là một khâu quan trọng trong quá trình dạy học. Các hoạt động âm nhạc của HS chịu sự chi phối mạnh mẽ của những trạng thái tâm lý và năng lực âm nhạc như sự rung động cảm xúc, nhu cầu, hứng thú, khả năng tai nghe, giọng hát... Người GV cần căn cứ vào những đặc điểm tâm lý, nhận thức và năng lực ca hát của HS để lựa chọn và xây dựng những phương pháp, hình thức dạy học nhằm mang lại hiệu quả cao nhất.

Khả năng phân tích, kinh nghiệm sống HS giai đoạn này còn hạn chế, với những mong muốn sớm hoàn thiện bản thân... Vì vậy, HS lứa tuổi THCS nói chung và HS lớp 8 nói riêng cần được trang bị đầy đủ kiến thức, kỹ năng sống để trưởng thành tốt hơn.

#### **1.3.2.2. Khả năng ca hát**

Trường THCS Tô Hiệu đóng trên địa bàn thị trấn Bình Gia, huyện Bình Gia tỉnh Lạng Sơn. Đối tượng HS là con em trong các gia đình nông nghiệp, thợ thủ công và công nhân. HS trường THCS Tô Hiệu có khả năng ca hát khá tốt. Trong quá trình học hát, HS dễ dàng nắm bắt về cao độ, trường độ, âm hình tiết tấu... HS hoàn toàn có khả năng phát triển năng khiếu nếu có sự tiếp xúc thường xuyên với âm nhạc.

### **1.3.3. Chương trình phân môn Học hát lớp 8**

Chương trình môn học Âm nhạc ở THCS có 4 nội dung chính: Học hát, Nhạc lý, Tập đọc nhạc và Âm nhạc thường thức. Sách giáo khoa ở từng lớp sẽ lựa chọn các nội dung cụ thể và sắp xếp các nội dung đó vào từng tiết học. Ở THCS, mỗi tiết có từ một đến ba nội dung, tiết có một nội dung thường là tiết học hát. Tiết có hai hoặc ba nội dung thường kết hợp giữa việc ôn tập bài hát, ôn Tập đọc nhạc, Nhạc lý hoặc Âm nhạc thường thức. Ngoài các nội dung kể trên, sách giáo khoa còn sắp xếp một số tiết dành cho việc ôn tập, kiểm tra các

nội dung đã học.

Sách Âm nhạc đã lựa chọn những nội dung phù hợp (học hát, nhạc lí, tập đọc nhạc, âm nhạc thường thức), vừa đáp ứng được đặc trưng của nghệ thuật âm nhạc, vừa đáp ứng được điều kiện thực tiễn ở Việt Nam.

Khối lớp 8 được học tổng số là 35 tiết (33 tiết trong chương trình quy định và 02 tiết địa phương, nội dung do GV lựa chọn, được nhà trường phê duyệt), gồm 3 nội dung cơ bản sau: Tiết 1 - Học hát; tiết 2 - Ôn tập bài hát, nhạc lí, tập đọc nhạc; tiết 3 là ôn tập bài hát, ôn tập đọc nhạc, âm nhạc thường thức.

#### ***1.3.4. Thực trạng dạy học phân môn Học hát***

Nhìn chung, cũng như tất cả HS THCS trên toàn quốc, đa số HS trường THCS Tô Hiệu yêu thích bộ môn Âm nhạc, nhất là hoạt động ca hát, tỏ ra khá hồ hởi trong giờ học. Các tiết học hát diễn ra khá sôi nổi, do lớp chỉ có 16 đến 17 em nên được GV hướng dẫn thực hành luyện tập theo nhiều hình thức phong phú như: trình diễn hát theo tổ, nhóm, cá nhân, hát trong trò chơi âm nhạc...

HS trường THCS Tô Hiệu đa phần là con các gia đình làm nông nghiệp, so với HS các trường ở thành phố lớn thì các em không có điều kiện thuận lợi bằng, một số em còn phải giúp gia đình công việc vất nên không có nhiều thời gian tham gia các sinh hoạt văn hóa văn nghệ. Do ảnh hưởng môi trường sống mà sự nhìn nhận môn học của nhiều bậc phụ huynh còn chưa đúng đắn. Khi trao đổi với GV âm nhạc thì được biết, nếu như ở các thành phố lớn phụ huynh còn cho con em đi học thêm hát, học đàn thì ở đây, môn Âm nhạc chưa được nhiều phụ huynh quan tâm dẫn tới HS không hiểu được ý nghĩa của việc học âm nhạc nói chung và học hát nói riêng.

#### ***Tiểu kết***

Giáo dục âm nhạc có vai trò quan trọng trong việc hình thành và phát triển nhân cách của HS. Hoạt động giáo dục âm nhạc là một hoạt động khoa học và nghệ thuật. Để xây dựng nền tảng thẩm mỹ âm nhạc cho HS thông qua rèn luyện các kỹ năng. Mỗi môn học, mỗi hệ đào tạo và từng môi trường học tập, rèn luyện đều có những đặc điểm cụ thể, riêng biệt. Để có thể tìm ra những biện pháp đúng, phù hợp với đặc điểm dạy học hát đồng thời người GV cần chú trọng đến vai trò và năng khiếu của người học.

## Chương 2

### BIỆN PHÁP RÈN LUYỆN KỸ NĂNG HÁT CHO HỌC SINH LỚP 8

#### 2.1. Căn cứ đề xuất biện pháp

Để đề xuất các biện pháp rèn luyện kỹ năng hát cho HS lớp 8 Trường THCS Tô Hiệu, Bình Gia, Lạng Sơn, đề tài có dựa vào một số căn cứ sau:

- Căn cứ vào Nghị quyết của BCH TW Đảng về giáo dục đào tạo
- Căn cứ vào Chương trình đổi mới giáo dục sau 2018 của Bộ

Giáo dục Đào tạo

Căn cứ vào cơ sở lý luận, thực tiễn của đề tài

#### 2.2. Tìm hiểu đặc điểm bài hát trong chương trình lớp 8

##### 2.2.1. Cấu trúc

##### 2.2.1.1. Hình thức 1 đoạn

Các bài được viết ở hình thức 1 đoạn gồm 2 bài dân ca là *Lý đĩa bánh bò* và *Hò ba lý* là những bài được quy định trong chương trình, ngoài ra một số bài dân ca địa phương như *Lượn nàng ỏi* cũng ở hình thức 1 đoạn.

Bài *Hò ba lý* ở hình thức 1 đoạn song cấu trúc theo lối xướng-xô của thể loại hò trong dân ca Việt Nam, cứ một câu xô rồi sau đó là câu xướng. Các câu xướng hát trong một hơi, 2 câu xô tiếp theo chia thành hai hơi, riêng câu xô cuối cần hát một hơi khá dài, GV cần hướng dẫn HS chuẩn bị về hơi để hát cho câu xô cuối bài (PL3.4; 118).

Ví dụ :

#### HÒ BA LÝ

(Trích)

Dân ca Quảng Nam

##### Câu xô

*Vừa phải*



##### Câu xướng



##### 2.2.1.2. Hình thức 2 đoạn đơn

Dạng cấu trúc ở hình thức 2 đoạn đơn có 4 bài.

- Bài *Mùa thu ngày khai trường* của Vũ Trọng Tường được viết hình thức 2 đoạn dạng tương phản, không tái hiện (a b).

- Bài *Tuổi hồng* - Trương Quang Lục cũng được viết hình thức 2 đoạn dạng tương phản, không tái hiện (ab).

- Bài *Nổi trống lên các bạn ơi* - Phạm Tuyên được viết hình thức 2 đoạn dạng phát triển, không tái hiện (a b).

- Bài *Khát vọng mùa xuân* của W.A. Mozart là bài có cấu trúc cân phương, vuông vắn (2 đoạn có 2 câu, mỗi câu đều có 2 tiết với số nhịp là 2), được viết hình thức 2 đoạn dạng phát triển, có tái hiện (a b).

### 2.2.1.3. Hình thức 3 đoạn đơn

Hình thức 3 đoạn đơn có 2 bài là *Ngôi nhà của chúng ta* của Hình Phước Liên và *Tuổi đời mệnh mông* của Trịnh Công Sơn.

- Bài *Ngôi nhà của chúng ta* - Hình Phước Liên cấu trúc 3 đoạn đơn dạng tái hiện có thay đổi (aba').

- Bài *Tuổi đời mệnh mông* - Trịnh Công Sơn cấu trúc 3 đoạn đơn dạng tái hiện gần như nguyên vẹn, chỉ thay đổi nốt kết (aba').

Với bài *Tuổi đời mệnh mông*, ở đoạn a và a' tái hiện, việc ngắt hơi được thực hiện theo tiết nhạc; đoạn b chỉ có 1 câu nhạc chia 2 tiết song tiết 2 có thể ngắt thành 2 hơi.

## 2.2.2. Giai điệu

### 2.2.2.1. Tính chất âm nhạc

Ví dụ : MÙA THU NGÀY KHAI TRƯỜNG

(Trích đoạn a)

Vũ Trọng

Tường

Tung bừng- Trong sáng

Tiếng trống trường rộn rã làm tan cái nắng hè dịu đi

những tiếng ve còn vương trên vòm cây xanh lá.

[PL3.1; 115]

Với bài *Mùa thu ngày khai trường*, GV cần hướng dẫn HS thể hiện đúng tính chất trong sáng, rộn rã, vui tươi của giai điệu.

### 2.2.2.2. Âm vực

Tìm hiểu âm vực của bài hát để lựa chọn tone của bài sao cho phù hợp với từng đối tượng lớp HS, ngoài ra có cách dạy để HS hát lên được nốt cao nhất của bài (nếu bài có những nốt cao). Âm vực của các bài hát lớp 8 so với lớp 6, lớp 7 cũng mở rộng hơn, đa số là có âm vực khá rộng:

- Quãng 11 có các bài như *Mùa thu ngày khai trường* - Vũ Trọng Tường ( $h-e^2$ ), *Tuổi hồng* - Trương Quang Lục ( $fis-h^1$ ), *Nổi trống lên các bạn ơi* - Phạm Tuyên ( $a-d^2$ ), *Ngôi nhà của chúng ta* - Hình Phước Liên ( $g-c^2$ ).

- Âm vực quãng 12 có bài *Tuổi đời mênh mông* của Trịnh Công Sơn ( $a-e^2$ ).

- Chỉ có 1 bài có âm vực trong phạm vi một quãng 8 như *Khát vọng mùa xuân* - W.A. Mozart ( $c^1-c^2$ ), các bài còn lại cũng trong phạm vi quãng 9 là *Hồ ba lý* ( $d^1-e^2$ ) và *Lý đĩa bánh bò* ( $c^1-e^2$ ).

Với âm vực như vậy, giọng hát của HS lớp 8 phải được học về kỹ thuật nhất định mới có thể hát được, mới lên được các nốt cao như  $d^2$ ,  $e^2$ . Các bài *Mùa thu ngày khai trường*, *Hồ ba lý*, *Lý đĩa bánh bò*, *Tuổi đời mênh mông* lên nốt cao nhất là  $e^2$  thì GV có thể dịch giọng xuống, còn các bài khác không nên dịch giọng, nên hướng dẫn HS hát chuyển giọng để thực hiện được các nốt cao.

### 2.2.2.3. Một số đặc điểm khác

- Một số bài có khá nhiều luyến láy như *Hồ ba lý*, *Lý đĩa bánh bò*, *Nổi trống lên các bạn ơi*...

Ví dụ : HỒ BA LÝ  
(Trích)

Dân ca Quảng Nam

Vừa phải

Ba li tang tình mà nghe ta hò, ba

Detailed description: A musical staff in 2/4 time with a treble clef. The melody starts with a quarter rest, followed by a quarter note G4, a quarter note A4, a quarter note B4, a quarter note C5, a quarter note B4, a quarter note A4, a quarter note G4, a quarter note F4, a quarter note E4, and a quarter note D4. The lyrics are written below the notes.

Ví dụ : LÝ ĐĨA BÁNH BÒ  
(Trích)

Dân ca Nam Bộ

Vừa phải

tình tình tang tang, là trò, là trò đi

thi i i i i i i. Hai...

Detailed description: A musical staff in 2/4 time with a treble clef. The melody consists of quarter notes G4, A4, B4, C5, B4, A4, G4, F4, E4, D4. The lyrics are written below the notes. A first ending bracket is shown above the final notes.



### **2.3.1. Tư thế hát**

#### **2.3.1.1. Đứng hát**

Tư thế đứng hát cần tạo ra một trụ đỡ vững chắc, từ đó các cử động của toàn thân được phối hợp và hoạt động một cách dễ dàng. Hai bàn chân đứng rộng bằng vai, không để chân rộng quá mà cũng không chụm chân lại, như vậy sẽ làm trụ đứng vững chắc khi hát, bảo đảm cho hoạt động của cơ lưng, cơ bụng thoải mái. Ngực hơi vươn ra giúp cho hơi thở đi vào và đi ra được dễ dàng, vai không nhô lên, cũng không buông thõng xuống. Hai tay để xuôi hai bên hông, hoặc để trước ngang tầm bụng và khum lại.

#### **2.3.1.2. Ngồi hát**

Với HS THCS thì tư thế ngồi hát hay được sử dụng hơn tư thế đứng hát, điều này cũng tùy thuộc và từng GV và với những đối tượng HS cụ thể. Nếu ở những trường có điều kiện về CSVC, HS yêu thích hát một cách bài bản thì tư thế đứng hát có thể áp dụng nhiều hơn.

#### **2.3.1.3. Một số vấn đề khác về tư thế ca hát đối với học sinh lớp 8**

Về tư thế hát đứng và ngồi như nêu trên chỉ là một số cách thức thông thường, trên thực tế, GV cần vận dụng linh hoạt bởi HS lớp 8 tuy đã tương đối lớn nhưng vẫn là lứa tuổi thiếu niên, ưa hoạt động, thích sự thay đổi, thích vui nhộn...

### **2.3.2. Khẩu hình**

Dù là học hát ở phổ thông, không mang tính chuyên nghiệp song vấn đề rèn luyện khẩu hình cho HS cũng rất quan trọng. Khẩu hình là yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng âm thanh và vẻ đẹp của miệng hát. Không biết cách mở khẩu hình sẽ làm âm thanh có thể bị bẹt, không thoát tiếng, rõ tiếng...

Yêu cầu cơ bản về khẩu hình khi hát là phải tạo được hình dáng của miệng với hàm trên (hàm ếch) nhấc lên như đang ở trạng thái ngáp một cách tự nhiên; hàm dưới buông lỏng, hạ xuống một cách mềm mại để miệng (bao gồm cả khuôn miệng bên ngoài và khoang miệng bên trong) được mở rộng một cách thoải mái. Tùy thuộc vào đặc điểm phát âm của mỗi từ với các nguyên âm, phụ âm khác nhau mà khẩu hình có sự thay đổi linh hoạt theo cách mở ngang hay mở dọc, to hay nhỏ... Ví dụ, với các từ đi với nguyên âm o, ô hay u thì khẩu hình thường mở dọc, còn với các từ đi với âm i hay ê, a thì khẩu hình không mở dọc như các âm o, ô, u, ... mà hơi mở ngang khẩu hình.

### **2.3.3. Hơi thở**

Hơi thở là nhu cầu cần thiết trong đời sống con người, trong dạy học hát việc rèn luyện kỹ thuật điều tiết hơi thở là một việc rất quan trọng nó là yếu tố đầu tiên quyết định đến chất lượng giọng hát. Trong ca hát chuyên nghiệp, nhiều quan niệm cho rằng khi hát biết cách vận dụng hơi thở tốt thì mới hát tốt được, vị trí âm thanh có đúng chính xác hay không cũng do hơi thở, âm thanh to hay nhỏ, câu hát ngắn hay dài làm tốt được nó cũng là phụ thuộc vào hơi thở, nhiều người sinh ra đã có một giọng hát tốt nhưng khi học hát không biết cách vận dụng hơi thở thì thể hiện bài hát có khi không bằng so với người có chất giọng kém hơn một chút nhưng biết cách vận dụng hơi thở một cách đúng đắn và chuẩn xác.

#### **2.3.3.1. Rèn luyện hít hơi và đẩy hơi**

Trong rèn luyện hơi thở có kỹ thuật hít hơi và đẩy hơi, hít hơi sâu âm thanh khỏe, đầy đặn, hít hơi nông âm thanh yếu và mỏng, còn khi hát đẩy hơi quá nhiều âm thanh sẽ bị chênh cao lên, đẩy hơi thiếu âm thanh sẽ bị thấp hơn độ cao cần đạt đến (không tới nốt).

Về cách hít hơi: GV hướng dẫn cho HS khi hít hơi vào thì cần phải nhanh, lấy hơi một cách nhẹ nhàng, bằng cả mũi và miệng. GV cần thị phạm và kết hợp giải thích cho HS hiểu, yêu cầu HS mở khẩu hình, nhắc hàm lên hơi cười để hở hàm răng trên, khi lấy hơi vào để tay lên vùng thắt lưng sẽ thấy bụng và hai bên sườn đều giãn nở và phình to ra.

Về đẩy hơi: sau khi hít hơi xong, sau đó nín thở 1 đến 2 giây để giữ hơi rồi thở ra thật chậm và đều cho đến khi hết hơi.

### **2.3.4. Hát liền tiếng**

Hát liền tiếng (legato), “là cách hát chuyên tiếp liên tục từ âm nọ sang âm kia, tạo nên những câu hát liên kết không ngắt quãng”. Đây là cách hát cơ bản nhất, là lối hát bóng bẩy, trau chuốt “đòi hỏi âm thanh phải ngân vang, từ âm này sang âm khác phải có sự liên kết không bị ngắt quãng. Âm thanh lý tưởng phải tròn, gọn, sáng, thanh thoát mềm mại”. Những bài hát trong chương trình âm nhạc lớp 8 chứa đựng những nét giai điệu uyển chuyển, mềm mại, duyên dáng đòi hỏi được thể hiện bằng kỹ thuật hát liền tiếng. HS khởi động giọng hát liền tiếng với các mẫu âm có ô và a ở nhịp độ chậm (hoặc vừa phải). Do HS đã được học ở những lớp trước đó nên chúng tôi cho luyện mẫu âm dài hơn và tương đối khó hơn so với lớp 6 hay lớp 7. Nếu như ở lớp 6 và 7 đã cho HS luyện mẫu:

## Ví dụ số 14:

Vừa phải

Nó ô ồ Na a à  
Mí i i Má a à

Thì ở lớp 8 nên sử dụng mẫu dưới đây, mẫu này nhanh và khó hơn, không chỉ giúp HS biết vận dụng về kỹ thuật hát liền giọng, liền kết các tiếng, âm thanh phát ra một cách mềm mại, uyển chuyển và duyên dáng, với 2 âm ô và na mà còn áp dụng tốt cho những bài hát có nhiều âm ô và a trong những bài học hát ở lớp 8 của các em.

## Ví dụ:

Nó ô ồ ô Ná a a a à  
Nè ê ê ê Ná a a a à

### 2.3.5. Hát ngắt tiếng và nảy tiếng

#### 2.3.5.1. Hát ngắt tiếng

Ngoài kỹ thuật hát liền tiếng và kỹ thuật hát nảy tiếng thì kỹ thuật hát ngắt tiếng cũng rất quan trọng, hát ngắt tiếng thường sử dụng trong những câu hát kết thúc bằng dấu lặng. Thường thì HS khi hát ít khi để ý tới kỹ thuật ngắt, và khi hát tới chỗ có ngắt thì không ngắt, nghỉ, mà vẫn ngân, không tuân thủ đúng những ký hiệu ngưng nghỉ của bản nhạc.

#### 2.3.5.2. Hát nảy tiếng

Bên cạnh hát liền tiếng và ngắt tiếng thì hát nảy tiếng (staccato) là một trong những kỹ thuật quan trọng trong dạy học hát. Mặc dù là dạy học hát cho HS phổ thông song thực tế nhiều GV vẫn thực hiện cho HS khởi động giọng trước khi học hát từng câu, mỗi giờ học luyện 1 đến 2 mẫu và cả quá trình với nhiều mẫu khác nhau, trong đó có mẫu hát nảy tiếng.

Hát nảy tiếng có tác dụng rất tốt cho việc phát triển giọng hát, giúp mở rộng âm vực để có thể hát thoải mái ở âm khu cao, nâng cao khả năng linh hoạt của giọng hát. Đối với HS nữ đang ở lứa tuổi chuyển giọng thì đây là kỹ thuật rất tốt để rèn luyện cho các em. Hát nảy tiếng là cách hát bật âm hay còn gọi là âm nảy. Nguyên lý cơ bản của cách hát nảy tiếng là: Hơi bụng được kìm giữ nhưng không làm

căng cứng cơ bụng, bật hơi bụng nhanh, nhẹ, hàm dưới buông lỏng, môi trên hơi nhếch như đang cười, càng lên các nốt cao thì miệng càng mở rộng theo chiều dọc, âm thanh phát ra phải gọn, rõ ràng và không nên hát to.

## 2.4. Một số kỹ năng khác

### 2.4.1. Luyện tập gõ đệm cho bài hát

Một trong những hoạt động của dạy hát cho HS phổ thông là gõ đệm cho bài hát. Gõ đệm cho bài hát tạo sự sinh động, sự hứng thú ở HS, không khí lớp sôi nổi và quan trọng hơn, gõ đệm bằng tiết tấu rèn luyện cho HS kỹ năng thực hiện tiết tấu được nâng cao, được luyện nhiều các em vào bài hát chính xác hơn về trường độ, tiết tấu, khả năng cảm nhận về tiết tấu được nâng lên rõ rệt so với không được luyện tập. Đây cũng là một trong những biện pháp để luyện tập hát chính xác về tiết tấu. Hoạt động này không quy định bắt buộc trong SGK song trong sách hướng dẫn GV đều gợi ý thực hiện và hiện nay, ở các trường THCS hầu như các GV đều cho HS luyện tập gõ đệm cho bài hát bằng các nhạc cụ gõ như thanh phách, song loan, trống nhỏ...

Dựa vào bộ sách dạy và học âm nhạc theo định hướng năng lực nêu trên, chúng tôi đề xuất biện pháp gõ đệm cho HS lớp 8 trường THCS Tô Hiệu. Việc luyện tập gõ đệm cần được từ dễ đến khó, từ lớp 6 đã được thực hiện, đến lớp 8 các âm hình cần khó hơn. Tuy nhiên, như phần thực trạng đã nêu, GV chỉ cho HS gõ đệm theo phách hoặc theo nhịp, một số bài thì hát trường độ nào gõ theo trường độ ấy (đệm theo tiết tấu của bài) mà chưa thực hiện gõ đệm theo âm hình riêng. Ví thế, HS lớp 8 cũng cần luyện tập từ những âm hình dễ. Chẳng hạn như bài *Tuổi hồng* – Trương Quang Lục có thể luyện theo 2 cách:

- Cách thứ nhất: đơn giản là gõ với trường độ nốt trắng trong nhịp C

Ví dụ: TUỔI HỒNG  
(Trích)

Vừa phách

Nhạc và lời: TRƯƠNG QUANG LỤC

Vui sao khi bước trên đường này, Đến trường thân quen vui ngày ngày.

- Cách thứ hai là gõ theo âm hình đệm sau:

Ví dụ số 26:

TUỔI HỒNG  
(Trích)

Vui sao khi bước trên đường này, Đến trường thân quen vui ngày này.

**2.4.2. Hát diễn cảm****2.4.2.1. Luyện tập hát diễn cảm**

Bên cạnh việc hát đúng các kỹ thuật cơ bản trong ca hát như liền tiếng, ngắt tiếng, nảy tiếng... thì hát diễn cảm cũng là một vấn đề hết sức quan trọng trong rèn luyện kỹ năng hát. Việc thể hiện được đúng về hơi thở, ngắt câu, ngắt ý, hát cho ra được các kỹ thuật liền tiếng, ngắt tiếng... đã là những vấn đề cơ bản để đạt được sự diễn cảm, song như vậy chưa đủ, hát đúng sắc thái tình cảm của bài, thể hiện được cường độ mạnh/to, nhẹ/nhỏ, to dần, nhỏ dần... cũng là những vấn đề mà người học hát cần phải rèn luyện thì mới đạt được sự diễn cảm.

Muốn hát đúng sắc thái tình cảm của bài thì điều đầu tiên là phải hát đúng tốc độ. Khi tập hát từng câu, GV hướng dẫn HS hát với tốc độ chậm hoặc thong thả hơn so với tốc độ chuẩn. Sau khi đã hát đúng cao độ, tiết tấu thì hát với tốc độ phù hợp yêu cầu của bài. Chẳng hạn với bài *Nổi trống lên các bạn ơi*, GV hướng dẫn HS hát hơi nhanh, linh hoạt thì nói ra được tính chất sôi nổi của bài; với bài *Khát vọng mùa xuân* thì cần hát thong thả mới có thể thể hiện được sự khoan thai, uyển chuyển nhịp nhàng. Hát được đúng tốc độ đòi hỏi HS không chỉ thuộc bài hát mà còn phải tương đối nhuần nhuyễn các kỹ thuật cần thiết.

**2.4.2.2. Tăng cường biểu diễn để nâng cao khả năng diễn cảm**

Quá trình rèn kỹ năng thực hành biểu diễn cho các em phải từ đơn giản đến phức tạp, GV hướng dẫn cho các em kết hợp những kiến thức về rèn luyện kỹ năng ca hát đã được học trong tất cả các tiết học dạy học hát trước đây với kỹ năng về cảm thụ về tính chất bài hát, sau đó GV hướng dẫn HS vận động theo nhạc, gợi ý cho HS tự nghĩ ra các động tác phụ họa đơn giản phù hợp với nội dung bài hát, hướng dẫn HS biết cách thể hiện sắc thái bài hát và tập biểu diễn theo các hình thức nhóm, cá nhân.

Qua những bài hát được học từ lời ca và giai điệu của bài hát giáo dục cho HS những xúc cảm và thể hiện được tình cảm, sắc thái, tính chất của bài hát. Từ đó giáo dục cho các em hành vi đạo đức đúng đắn, tình yêu quê hương đất nước, yêu mến bạn bè... GV thường xuyên trò chuyện, gần gũi khích lệ cho HS mạnh dạn, tự tin hơn trong khi biểu diễn các bài hát. Trong các giờ học luôn tạo ra cho HS hứng thú, phấn khởi trong khi học tập.

Qua một thời gian rèn luyện kỹ năng thực hành biểu diễn cho HS khối lớp 8 chúng tôi thấy các em có rất nhiều tiến bộ ngoài việc hát đúng các kỹ thuật về ca hát như đã được hướng dẫn trong các giờ dạy học hát thì HS đã biết cách biểu diễn cảm hơn, biểu diễn tự nhiên hơn biết kết hợp với các động tác phụ họa mà GV đã hướng dẫn, biết sáng tạo ra động tác phụ họa phù hợp với giai điệu, ca từ bài hát, mạnh dạn tự tin hơn trong các hoạt động ca hát không chỉ trong giờ học mà cả trong các buổi hoạt động ngoại khóa tập thể, các buổi giao lưu văn nghệ của trường, lớp, của xã của huyện tổ chức. Từ đó, hoạt động ca hát của HS ngày càng phong phú hơn, góp phần nâng cao chất lượng về ca hát và các hoạt động văn nghệ trong nhà trường.

## **2.5. Thực nghiệm sư phạm**

### **2.5.1. Mục đích**

Chúng tôi đã tiến hành thực nghiệm áp dụng các biện pháp đã trình bày trong chương 2 với mục đích: Xem xét tính khả thi và hiệu quả của các biện pháp rèn luyện kỹ năng ca hát cho HS khối lớp 8 trường THCS Tô Hiệu, Bình Gia, Lạng Sơn.

### **2.5.2. Đối tượng**

Được sự đồng ý của BGH, Tổ môn Nghệ thuật và GV dạy Âm nhạc trực tiếp của Trường THCS Tô Hiệu, thị trấn Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn, chúng tôi tiến hành thực nghiệm đối chứng 3 tiết dạy học hát ở khối lớp 8, có mời GV Âm nhạc ở trường tham gia dự giờ và nhận xét.

Nhóm thực nghiệm: Học sinh lớp 8A (gồm 17 HS) trường THCS Tô Hiệu, Bình Gia, Lạng Sơn.

Nhóm đối chứng: Học sinh lớp 8C (gồm 17 HS) trường THCS Tô Hiệu, Bình Gia, Lạng Sơn.

8A và 8C là hai lớp có năng lực tương đương nhau về số HS giỏi, khá và yếu.

Giáo viên tiến hành thực nghiệm: Trần Thị Cúc.

### 2.5.3. Nội dung

Nội dung thực nghiệm dạy học hát bài *Nổi trống lên các bạn ơi* (Nhạc và lời: Phạm Tuyên). Ở lớp thực nghiệm chúng tôi sử dụng một số biện pháp được đề xuất trong luận văn như: ứng dụng kỹ năng hát cơ bản, khởi động giọng và những chỗ cao trong bài hát yêu cầu HS nữ hát chuyển giọng, thực hành gõ đệm theo phương pháp mới... Ở lớp đối chứng không thực hiện gõ đệm và không hướng dẫn HS nữ hát chuyển giọng.

### 2.5.4. Thời gian

Tiến hành các tiết dạy thực nghiệm đối chứng vào thứ 3 các ngày: 22/01/2019, ngày 29/01/2019 và 05/02/2019, bài 6: học hát bài *Nổi trống lên các bạn ơi* (Nhạc và lời: Phạm Tuyên).

### 2.5.5. Tiến trình thực nghiệm

*Tiến hành với lớp thực nghiệm:*

Trong 3 tiết dạy học hát khối 8 ở lớp thực nghiệm, chúng tôi đã thực hiện ứng dụng kỹ năng hát cơ bản cho HS (hát liền tiếng, nảy tiếng...). Ngoài ra, chúng tôi còn rèn luyện cho các em một số kỹ năng khác như luyện tập gõ đệm theo âm hình tiết tấu mới, cách xử lý sắc thái to nhỏ, và tăng cường cho HS biểu diễn.

Tiến trình dạy học bài hát trong 3 tuần (3 tiết):

#### 2.5.5.1. Tuần thứ nhất (tiết thứ nhất của bài)

**Ôn bài cũ:** 5 phút

**Bài mới:**

- Hoạt động 1 (khoảng 7 phút): Nghe bài hát và hoạt động trải nghiệm

#### 2.5.5.2. Tuần thứ hai (tiết thứ hai của bài)

Ôn bài hát *Nổi trống lên các bạn ơi*. Thời gian: 15 phút.

- Hoạt động 1 (khoảng 3 phút): Khởi động giọng, luyện lại mẫu của giờ trước

- Hoạt động 2 (khoảng 2 phút): HS hát lại toàn bài, chú ý sắc thái biểu cảm theo tính chất của bài và âm thanh sao cho đẹp.

- Hoạt động 3: Hát và gõ đệm (khoảng 10 phút)

#### 2.5.5.3. Tuần thứ ba (tiết thứ ba của bài)

Ôn bài hát *Nổi trống lên các bạn ơi*. Thời gian: 8 phút.

- Chia lớp thành 2 nhóm: nhóm hát, nhóm gõ đệm, sau đó đảo cho nhau, thể hiện sắc thái, biểu cảm đúng tính chất của bài với âm thanh đẹp, sáng. Nhóm gõ lắng nghe nhóm hát. Khi đệm bằng câu hát

“tung tung tung... cắc tùng tung...tung tung” hát nhỏ đúng với tính chất đệm, không át nhóm hát.

- Hướng dẫn các nhóm nhỏ hoặc vài HS trình diễn hát và gõ đệm.

### 2.5.6. **Đánh giá kết quả**

Tiến hành kiểm tra ở 2 lớp hát bài *Nỗi trông lên các bạn ơi* chúng tôi thấy kết quả như sau:

**Bảng 1. Kết quả thực nghiệm đối chứng**

Lớp thực nghiệm	Số	KQ tính theo thang điểm Năm học (2018 - 2019)			
		Giỏi 9-10	Khá 7-8	TB 5-6	Yếu 3-4
(lớp 8A)	17	7	6	4	0

**Bảng 2**

Lớp đối chứng	Số	KQ tính theo thang điểm Năm học (2018 - 2019)			
		Giỏi 9-10	Khá 7-8	TB 5-6	Yếu 3-4
(lớp 8C)	17	6	5	4	2

### **Tiểu kết**

Dạy học hát ở trường THCS nói chung và dạy học hát cho HS lớp 8 ở trường THCS Tô Hiệu nói riêng là nội dung quan trọng trong việc giáo dục ca hát trong nhà trường.

Biện pháp này đã được kiểm nghiệm và đánh giá tích cực qua kết quả dạy thực nghiệm ở trường THCS Tô Hiệu, Bình Gia, Lạng Sơn. Qua việc khảo sát, tìm hiểu thực trạng dạy học tại trường và nghiên cứu lý thuyết, nghiên cứu thực tiễn cho thấy những biện pháp rèn luyện kỹ thuật ca hát cho HS Trường THCS Tô Hiệu đã góp phần tích cực vào việc nâng cao hiệu quả dạy học hát nói riêng và giáo dục âm nhạc, giáo dục thẩm mỹ nói chung cho HS trường THCS Tô Hiệu, Bình Gia, Lạng Sơn.



## KẾT LUẬN

Ca hát là một hoạt động có nhiều lợi ích trong việc phát triển toàn diện cũng như bồi dưỡng nhân cách HS. Ở nước ta, nhận thức được vai trò của giáo dục âm nhạc nói chung, ca hát nói riêng, môn Âm nhạc đã được trở thành môn học bắt buộc đối với HS Tiểu học và THCS từ năm 2002. Trong chương trình học Âm nhạc ở Tiểu học cũng như THCS, Hát là nội dung được HS yêu thích nhất bởi sự sôi nổi, hấp dẫn, HS được thực sự hoạt động cùng âm nhạc, được thể hiện mình, được giải trí...

Qua hơn 15 năm, thực hiện dạy học môn Âm nhạc trong đó có nội dung hát ở các trường THCS trên toàn quốc nói chung và trường THCS Tô Hiệu, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn nói riêng đã thu được nhiều kết quả song cũng vẫn còn một số bất cập.

Đi sâu tìm hiểu việc dạy học hát cho HS khối lớp 8 ở trường THCS Tô Hiệu, chúng tôi nhận thấy, rèn luyện kỹ năng ca hát là một việc cần thiết. Nhìn chung, những năm gần đây môn Âm nhạc đã được quan tâm nhiều hơn, các em nắm được học hát cơ bản, tương đối nắm được giai điệu, tiết tấu lời ca bài hát. Tuy nhiên các em chưa được rèn luyện sâu về kỹ năng ca hát, chưa biết cách mở khẩu hình, hít hơi và đẩy hơi sao cho đúng, hát chưa chuẩn xác về cao độ, tiết tấu, trường độ sắc thái tình cảm bài hát, đây là lứa tuổi chuyên giọng nhưng các em chưa biết chuyển giọng một cách khéo léo, để vận dụng vào thể hiện tốt các bài hát đã học để làm đúng được các kỹ thuật cơ bản trên thì cần phải trải qua một quá trình rèn luyện lâu dài qua tất cả các giờ học hát trên lớp và về nhà các em tự học và có thể ở các bậc học tiếp theo.

Ở luận văn này, chúng tôi đã đi vào tìm hiểu và phân tích về các biện pháp, phương pháp rèn luyện kỹ năng ca hát cho HS khối lớp 8 trường THCS Tô Hiệu là: Tư thế hát, khẩu hình, hơi thở, hát liền tiếng (legato), hát nảy tiếng (staccato), hát ngắt tiếng, các bài tập về gõ đệm, hát diễn cảm... Các kỹ thuật đó phần lớn đều được thực hiện theo hệ thống có tính quy trình từ vận dụng vào khởi động giọng, vào bài hát có trong chương trình lớp 8, nhằm phát triển giọng hát và mở rộng âm khu cho lứa tuổi chuyên giọng, sự linh hoạt, sửa cố tật... và các biện pháp phương pháp được đặt ra để đạt đích cuối cùng là thể hiện tốt một bài hát.

Để nâng cao chất lượng dạy học hát thì xuất phát điểm của vấn đề nhận thức một phần nằm ở phía GV. Nếu người người

thầy vừa có giọng hát hay, kỹ thuật điều luyện, từng trải trên sân khấu biểu diễn, lại có kinh nghiệm giảng dạy, nghiệp vụ sư phạm tốt thì sẽ mang lại hiệu quả cao trong dạy học hát. Người dạy có nhận thức, có phương pháp và định hướng đúng, có tầm nhìn sâu rộng mới giúp người học nhận thức và nắm bắt được những yêu cầu cần đạt. Giúp người học ý thức được tầm quan trọng của việc phát triển giọng hát đến nỗ lực rèn luyện phấn đấu, đó là quá trình đi từ nhận thức đến hành động.

Với nền tảng lý luận đã nêu, trên cơ sở tìm hiểu thực tiễn về đặc điểm khả năng ca hát của lứa tuổi thiếu niên, thực tiễn trong dạy học hát và bằng những phương pháp nghiên cứu điều tra, quan sát, nghiên cứu kết quả học tập, trao đổi với GV âm nhạc..., từ đó chúng tôi đưa ra những phương pháp rèn luyện kỹ năng ca hát cho HS trường THCS Tô hiệu nói chung và học sinh khối lớp 8 nói riêng. Để giải quyết những hạn chế về các vấn đề kỹ năng ca hát cơ bản của HS chúng tôi đã dựa trên những luận cứ khoa học của một số nhà sư phạm thanh nhạc tiêu biểu và tìm hiểu thực tế để đưa ra những phương pháp phù hợp: trong luyện tập, chúng tôi đưa ra những mẫu khởi động giọng(luyện thanh) phù hợp, bài tập theo khả năng HS THCS, dựa vào tình hình cụ thể, từ dễ đến khó, từ thấp đến cao và bám sát giai điệu của từng bài hát.

Những biện pháp rèn luyện một số kỹ năng ca hát cơ bản nêu trên đã được tiến hành trong mục thực nghiệm một cách nghiêm túc và khoa học. Kết quả thực nghiệm cho thấy các biện pháp rèn luyện chúng tôi đưa ra áp dụng cho HS khối lớp 8 thực nghiệm đã cho thấy sự thành công bước đầu trong những nghiên cứu của luận văn. Qua luận văn này chúng tôi hi vọng sẽ góp một phần nhỏ trong mục tiêu nâng cao hiệu quả trong rèn luyện kỹ năng ca hát cho HS khối 8 nói riêng và HS trường THCS Tô Hiệu nói chung.